TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHAN THIẾT** **TỈNH BÌNH THUẬN** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: 407/2017/QĐST-HNGĐ	*Phan Thiết, ngày 12 tháng 12 năm 2017.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 506/2017/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2017, giữa:

*** Nguyên đơn:** Ông Lê T, sinh năm 1959

Địa chỉ: Khu phố S, phường P, thành phố H, tỉnh Bình Thuận.

*** Bị đơn:** Bà Lê Thị Th, sinh năm 1964

Địa chỉ: Khu phố S, phường P, thành phố H, tỉnh Bình Thuận.

Căn cứ vào Điều 212, 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 54, 55, 56, 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các đương sự có đăng ký kết hôn tại UBND phường P, thành phố H vào ngày 19/02/1990 theo giấy chứng nhận kết hôn số 06/1990 quyển số 01/1990.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Lê T và bà Lê Thị Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê T và bà Lê Thị Th thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Lê Uyên N, sinh ngày 25/12/1991 và Lê Đắc Minh D, sinh ngày 14/7/1997. Hiện nay các con đã trưởng thành ông T và bà Th không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông T và bà Th không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Ông Lê T tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí Dân sự sơ thẩm. Ngày 04/10/2017 ông Th đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự theo biên lai số 0013766 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết, hoàn lại cho ông T 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị

kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND Thành Phố.Phan Thiết;*
- *Thi hành án dân sự Phan Thiết;*
- *UBND phường P, thành phố H;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN
(Đã ký)
Nguyễn Ngọc Dũng